TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 171/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 04 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQD14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 5 năm 2024;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 162/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2024, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Lê TT, sinh năm 1961.

Địa chỉ: 70 đường T, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Trương Thị CN, sinh năm 1960.

Địa chỉ: 305 đường L, Phường 1, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 78 cấp ngày 23/12/2020 do Ủy ban nhân dân Phường 08 (Nay là phường Võ Thị Sáu), Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Lê TT và bà Trương Thị CN nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê TT và bà Trương Thị CN đều xác nhận do vợ chồng bất đồng ý kiến dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Việc thuận tình ly hôn của ông Tài và bà Nhung là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về con chung: Có 01 con chung là Lê QT, sinh ngày 26/12/2000 đã thành niên.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Căn cứ vào Điều 12 và Điều 16 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì ông Lê TT và bà Trương Thị CN

là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn lệ phí sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê TT và bà Trương Thị CN thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Lê QT, sinh ngày 26/12/2000 đã thành niên.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê TT và bà Trương Thị CN được miễn lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THA Dân sự Quận 3;
- UBND Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TPHCM.
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Nguyễn Gia Phước